

Bản án số: 48/2026/HSST
Ngày 21/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông: **Lý Đức Hiệp**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: **Lù Thanh Xá**
2. Ông: **Tống Văn Đông**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà: **Thào Thị Nhung** - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên toà: Bà: **Giàng Thị Dơ** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2025/HSST, ngày 18 tháng 12 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2026/QĐXXST-HS ngày 08/01/2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phùng Lò B**

Sinh năm: 1974, tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Phìn Khò, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: La Hủ;

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Phùng Xá X (đã chết) và con bà: Lý Xì M (sinh năm 1943) hiện mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Phìn Khò, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 06 chị, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Chồng, con:

- Năm 1988, Phùng Lò B kết hôn với Vàng Và X và có với nhau 02 người con, đến năm 2007, Vàng Và X chết.

- Năm 2010, Phùng Lò B tiếp tục kết hôn với Ly A H - sinh năm 1984 và có với nhau 03 người con.

Con: Bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án.

Tại bản án số 26/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè - Lai Châu xét xử bị cáo Phùng Lò B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1, Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi,

bổ sung năm 2017) xử phạt Phùng Lò B 02 năm 02 tháng tù. Ngày 26/02/2025, Phùng Lò B chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Như vậy, tính đến ngày phạm tội lần này ngày 25/8/2025 bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/08/2025, đến ngày 28/08/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Mường Tè thuộc trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Phùng Phì Ch**

Sinh năm: 1999, tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Phìn Khò, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: La Hủ;

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Phùng A Đ (đã chết) và con bà: Ly Mò B (1982).

Gia đình bị cáo có 03 anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình;

Vợ, con: Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/08/2025, đến ngày 28/08/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Mường Tè thuộc trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Nguyễn Xuân Oánh - Là Luật sư ký hợp đồng trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

* Người phiên dịch cho các bị cáo: Chị Vàng Mỹ Xí - Sinh năm 1991

Trú tại: Bản Huồi Han, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

* Người làm chứng: Anh Vàng Lò L - Sinh năm 2004

Trú tại: Bản Phìn Khò, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.

(Vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 25/8/2025, sau khi lấy măng bán được 50.000 đồng, Phùng Lò B đi bộ theo đường Quốc lộ 4H để về nhà tại bản Phìn Khò, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu. Khi đi đến bản Phìn Khò, B gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch. Qua trao đổi, B mua của người này 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 50.000 đồng. Sau đó, B cất

gói Heroine vào túi thổ cẩm màu đỏ mang theo rồi về nhà và để túi thổ cẩm trên giường ngủ. Đến khoảng gần 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi B đang ở nhà, thì có Phùng Phì Ch (người cùng bản) đến và nói với B: “Có 50.000 đồng bán cho gói Heroine đi”. B trả lời: “Có một gói thôi”, rồi lấy từ túi thổ cẩm trên giường ra 01 gói Heroine gói bằng mảnh nilon màu hồng đưa cho Ch. Ch nhận gói Heroine và đưa cho B 01 tờ tiền 50.000 đồng và B nhận số tiền này. Sau đó, B đi ra ngoài sân phơi quần áo, còn Ch ở lại trong nhà.

Sau khi mua được Heroine, Phùng Phì Ch đã chia gói Heroine thành hai phần, một phần Heroine Ch gói lại bằng mảnh nilon màu hồng ban đầu, rồi dùng bật lửa đốt túm một đầu và để ngay dưới nền nhà, cạnh vị trí Ch đang ngồi. Phần Heroine còn lại, Ch cho vào bơm kim tiêm mang theo và sử dụng hết bằng hình thức chích.

Đến hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi Ch vừa sử dụng ma túy xong, Tổ công tác Công an xã Bum Tờ đến kiểm tra nhà của Phùng Lò B do nghi ngờ có hoạt động phạm tội. Khi vào nhà B, tổ công tác phát hiện Ch vừa sử dụng xong ma túy và cạnh chân Ch đang ngồi có 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng. Ch khai nhận gói Heroine là của Ch, nguồn gốc do Ch mua được của Phùng Lò B. Lúc này, B đi vào trong nhà thì gặp tổ công tác, B khai nhận đã bán cho Phùng Phì Ch 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng và giao nộp 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng là tiền bán ma túy. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật chứng thu giữ theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 720/KL-KTHS ngày 27/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

“Số chất bột, màu trắng thu giữ của Phùng Phì Ch có khối lượng 0,15 gam (không phải mười lăm gam). Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Phùng Phì Ch gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin)”. *(không hoàn lại mẫu vật giám định)*.

Tại bản kết luận giám định số 721/KL-KTHS ngày 27/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

“ 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) có mã số hiệu: PP 24184148 gửi đến giám định là tiền thật.” *(hoàn lại mẫu vật gửi giám định)*.

Tại bản Cáo trạng số: 53/CT-VKS - KV4 ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4-Lai Châu đã truy tố các bị cáo Phùng Phì Ch về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025); bị cáo Phùng Lò B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

- Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) quy định: 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích

mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm.

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

- Khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm."

.....

6. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần tài sản hoặc toàn bộ tài sản".

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Phùng Phì Ch và Phùng Lò B theo nội dung bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ cùng các lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện VKS khẳng định bị cáo Phùng Phì Ch đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với khối lượng 0,15 gam (không phải mười lăm gam) **Heroine** và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS đối với bị cáo Ch và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 tháng tù; áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị miễn án phí cho bị cáo (*vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*).

Đối với bị cáo Phùng Lò B đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với khối lượng 0,15 gam **Heroine** và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251 BLHS; áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS đối với bị cáo B và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 03 năm 04 tháng đến 03 năm 10 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 6 Điều 251 BLHS không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị miễn án phí cho bị cáo (*vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*).

Về vật chứng của vụ án đề nghị xử lý như sau:

0,15 gam Heroine thu giữ của Phùng Phì Ch gửi giám định toàn bộ.

Căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm: số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng. (*là tiền do bị cáo Phùng Lò B phạm tội mà có*)

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 bơm kim tiêm (xi lạnh); 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 túi vải thổ cẩm màu đỏ; 01 (Một) phong bì do Bưu điện phát hành xung quanh có viền xanh đỏ. Mặt trước gói niêm phong ghi: 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo đã đưa ra một số luận cứ bào chữa cho các bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Phì Ch mức thấp nhất của khung hình phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Phùng Lò B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo Phùng Phì Ch không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 6 Điều 251 BLHS đối với các bị cáo Phùng Lò B không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị miễn án phí cho các bị cáo *(vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)*.

Về phía các bị cáo, tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Phùng Phì Ch nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo Phùng Lò B nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, các bị cáo thừa nhận việc truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

*Về lời khai của các bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, các bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, các bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận, điểm chỉ và bị cáo Phùng Phì Ch thừa nhận đã tàng trữ trái phép

khối lượng là 0,15 gam Heroine để sử dụng cho bản thân bị cáo (*số ma túy trên bị cáo mua của Phùng Lò B*). Bị cáo Phùng Lò B thừa nhận đã bán trái phép 0,15 gam Heroine cho Phùng Phì Ch. Hội đồng xét xử thấy lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét qua trình tham gia tố tụng của luật sư bào chữa cho các bị cáo tiến hành điều hợp pháp, xét quan điểm bào chữa của luật sư HĐXX thấy rằng việc đề xuất áp dụng điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Phì Ch mức thấp nhất của khung hình phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Phùng Lò B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo Phùng Phì Ch không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng khoản 6 Điều 251 BLHS đối với các bị cáo Phùng Lò B, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị miễn án phí cho các bị cáo (*vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*). HĐXX xét thấy là có căn cứ, phù hợp cần chấp nhận.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của các bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4-Lai Châu tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của các bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ bản kết luận giám định số 720/KL-KTHS ngày 27/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “Số chất bột, màu trắng thu giữ của Phùng Phì Ch có khối lượng 0,15 gam (không phải mười lăm gam). Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Phùng Phì Ch gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin)”. Các lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25/8/2025, tại nhà ở của Phùng Lò B thuộc bản Phìn Khò, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu, Phùng Lò B có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng cho Phùng Phì Ch để sử dụng.

Phùng Phì Ch sau khi mua được Heroine từ Phùng Lò B, Ch đã sử dụng một phần Heroine, còn lại 0,15 gam Heroine để sử dụng dần nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Bum Tở phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng tại nhà của Phùng Lò B vào hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày.

Do số Heroine còn lại Phùng Phì Ch đang tàng trữ có nguồn gốc từ Phùng Lò B bán. Do vậy, Phùng Lò B phải chịu trách nhiệm về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng Heroine là 0,15 gam. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Phùng Lò B phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025); bị cáo

Phùng Phì Ch phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo, khó khăn đã được Ủy ban nhân dân xã xác nhận. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Bị cáo Phùng Phì Ch không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo Phùng Lò B phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự vì tại bản án số 26/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè-Lai Châu xét xử bị cáo Phùng Lò B về tội Mua bán trái phép chất ma túy xử phạt Phùng Lò B 02 năm 02 tháng tù. Ngày 26/02/2025, Phùng Lò B chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Như vậy, tính đến ngày phạm tội lần này ngày 25/8/2025 bị cáo chưa được xóa án tích theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của các bị cáo đã gây ra thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ, chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Với khối lượng ma túy 0,15 gam Heroine của bị cáo Phùng Phì Ch tàng trữ để sử dụng việc đề nghị của VKS xử phạt bị cáo Chờ tù 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 tháng tù. Với khối lượng ma túy 0,15 gam Heroine Phùng Lò B đã bán cho Phùng Phì Ch việc đề nghị của Viện kiểm sát xử phạt bị cáo từ 03 năm 04 tháng đến 03 năm 10 tháng tù. HĐXX xét thấy là có căn cứ, phù hợp cần chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo: Không

[6] Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng gồm:

0,15 gam Heroine thu giữ của Phùng Phì Ch gửi giám định toàn bộ.

Căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm: số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng. (*do bị cáo Phùng Lò B phạm tội mà có*).

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 bơm kim tiêm (xi lanh); 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 túi vải thổ cẩm màu đỏ;

01 (Một) phong bì do Bưu điện phát hành xung quanh có viền xanh đỏ. Mặt trước gói niêm phong ghi: 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

Số vật chứng trên đã được chuyển cho Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4-Lai Châu theo quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy các bị cáo lao động tự do các bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền, tịch thu tài sản đối với các bị cáo.

[8] Về án phí: HĐXX xét miễn án phí cho các bị cáo (vì các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).

[9] Trong vụ án này:

- Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo Phùng Lò B: Do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu không có đủ căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ.

- Đối với việc bị cáo Phùng Phì Ch sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Phùng Lò B: Kết quả điều tra xác định, khi Ch sử dụng trái phép chất ma túy không xin phép B, B không có mặt trong nhà và không biết về việc Ch sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi của B không cấu thành tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Quá trình điều tra xác định trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Phùng Lò B và Phùng Phì Ch đã sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 25/8/2025, Công an xã Bum Tở đã tiến hành test nhanh ma túy đối với Phùng Lò B và Phùng Phì Ch, kết quả đều dương tính. Tuy nhiên, cả B và Ch đều không thuộc các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), nên hành vi không cấu thành tội "sử dụng trái phép chất ma túy". "Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết các vấn đề nêu trên".

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) đối với bị cáo Phùng Phì Ch. Tuyên bố bị cáo Phùng Phì Ch phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/08/2025.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) đối với bị cáo Phùng Lò B. Tuyên bố bị cáo Phùng Lò B phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/08/2025.

Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt tiền, tịch thu tài sản đối với bị cáo Phùng Phì Ch.

Căn cứ vào khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt tiền, tịch thu tài sản đối với bị cáo Phùng Lò B.

Về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo: Không

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm: Số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) có mã số hiệu: PP 24184148.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 bơm kim tiêm (xi lanh); 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 túi vải thổ cẩm màu đỏ; 01 (Một) phong bì do Bưu điện phát hành xung quanh có viền xanh đỏ. Mặt trước gói niêm phong ghi: 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 BLTTHS và Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo Điều 331; Điều 333 BLTTHS./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Luật sư;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 4- Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu(PC03);
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4-Lai Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Đức Hiệp